

Số: 04 /2023/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 21 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ đặc thù giảm nghèo về thông tin (Tiểu dự án 1 - Dự án 6) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM KHÓA X, KỶ HỌP THỨ MƯỜI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 1352/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ đặc thù giảm nghèo về thông tin (Tiểu dự án 1 - Dự án 6) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-HĐND ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ đặc thù giảm nghèo về thông tin (Tiểu dự án 1 - Dự án 6) tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và xã đảo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý, thực hiện nhiệm vụ đặc thù giảm nghèo về thông tin (Tiểu dự án 1 - Dự án 6) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã

a) Nội dung thực hiện: Nâng cấp, mở rộng và chuyển đổi sang hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

b) Mức chi:

Chuyển đổi: Tối đa không quá 574.010.000 đồng/đài.

Nâng cấp, mở rộng: Tối đa không quá 159.860.000 đồng/đài.

2. Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của Nhân dân.

a) Nội dung thực hiện:

Tiếp nhận các tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm từ các chương trình, đề án, dự án để phục vụ người dân trên địa bàn.

Cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập Internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Mức chi: Tối đa không quá 13.380.000 đồng/01 điểm/năm.

3. Thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại Cửa khẩu quốc tế Nam Giang.

a) Nội dung thực hiện: Lắp đặt màn hình Led 02 mặt với diện tích 32m²/mặt trên khung giàn, móng cột và có hệ thống điện, hệ thống điều khiển phục vụ màn hình Led và hệ thống kết nối truyền dẫn đến đơn vị quản lý nội dung thông tin.

b) Mức chi: Tối đa không quá 3.518.000.000 đồng.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách trung ương từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

a) Rà soát, đánh giá kỹ hiện trạng hệ thống đài truyền thanh các xã miền núi đã đầu tư từ các chương trình, dự án trong thời gian qua, lồng ghép các nguồn vốn, ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương từ các chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư nâng cấp, chuyển đổi các đài truyền thanh đã xuống cấp, hư hỏng trước khi sử dụng vốn ngân sách địa phương. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư đúng theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp tục rà soát, kiểm tra 35 đài truyền thanh các xã cần chuyên đổi để có phương án đầu tư hợp lý, phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương và đồng bộ với cơ sở hạ tầng viễn thông, đảm bảo hiệu quả sử dụng bền vững, tránh lãng phí trong đầu tư.

c) Đối với 25 đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông nâng cấp, mở rộng cần đánh giá kỹ hiện trạng các cụm loa, xác định nhu cầu thực tế, đồng thời đối chiếu với Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh để đề xuất phương án đầu tư phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi triển khai thực hiện.

d) Rà soát, quy hoạch vị trí lắp đặt các cụm loa đảm bảo phù hợp với hạ tầng thông tin phủ sóng các khu vực dân cư đúng với quy định và điều kiện thực tiễn từng địa phương. Bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, quản lý, duy trì hoạt động thông tin cơ sở tại địa phương theo đúng quy định.

đ) Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các nội dung chi, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ đặc thù giảm nghèo về thông tin trên địa bàn tỉnh đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành, nhất là trong lĩnh vực đầu tư mua sắm trang thiết bị để tránh trùng lắp, thất thoát, lãng phí nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 21 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 4 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Các Bộ: Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường